

**TÒA ÁN NHÂN DÂN Q. HẢI C
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 48 /2019/DS-ST

Ngày 12-09-2019.

V/v “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI C, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Đức Hoàng.**

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Huỳnh Tiến.**

2. Ông **Lê Truyền Bình.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hoàng Hiếu** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 12.9.2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 106/2019/TLST-DS ngày 22/05/2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2019/QĐXXST-DS ngày 24/07/2017; Quyết định hoãn phiên tòa số 59/2019/QĐST-DS ngày 15/08/2019, giữa:

- **Nguyên đơn:** Ông Huỳnh Văn B - Sinh năm 1972; Địa chỉ: Tổ 49, phường Xuân H, quận Thanh K, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị H - Sinh năm 1967; Địa chỉ: 582/01 Hoàng D, quận Hải C, thành phố Đà Nẵng hoặc bà Hồ Lê Hoàng N - Sinh năm 1997 - Địa chỉ: 241/25 Nguyễn Phước N, phường An K, quận Thanh K, thành phố Đà Nẵng. Bà N Có mặt; bà H có đơn xét xử vắng mặt.

- **Bị đơn:** Ông **Mai Văn T** - Sinh năm 1972 và bà **Trần Thị Xuân L** - Sinh năm 1972 – Cùng địa chỉ: K356/6 Đồng Đ, phường Thanh B, quận Hải C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 18/04/2019 và lời khai trong quá trình tố tụng, Đại diện nguyên đơn là bà Hồ Lê Hoàng N trình bày:

Trước đây ông Huỳnh Văn B và vợ chồng ông Mai Văn T và bà Trần Thị Xuân L có quen biết và làm ăn với nhau ông B nhiều lần cho vợ chồng ông T bà L mượn tiền nhưng tính đến ngày 01/02/2019 ông Mai Văn T và bà Trần Thị Xuân L có viết giấy xác nhận lại ông T bà L còn nợ ông Huỳnh Văn B với số tiền tổng cộng 150.000.000 đồng. ông T bà L có cam kết sẽ trả số tiền trên. Tuy nhiên đã nhiều lần yêu cầu vợ chồng ông T bà L trả thì cứ thối hứa nhiều lần và chạy lỳ.

Vì vậy, ông Huỳnh Văn B yêu cầu Tòa án buộc vợ chồng ông Mai Văn T và bà Trần Thị Xuân L phải trả số tiền là 150.000.000 đồng. Không yêu cầu tính lãi.

- Đối với Bị đơn ông Mai Văn T và bà Trần Thị Xuân L: Tòa án đã thông báo về việc thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo về việc hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải do vắng mặt ông Mai Văn T; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn đều vắng mặt; Tuy nhiên bà L có văn bản trình bày ý kiến ngày 09/5/2019 là bà xác nhận vợ chồng bà có nợ tiền của ông B với số tiền 150.000.000 đồng; do làm ăn vỡ nợ nên bà xin trả dần mỗi tháng hai triệu đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng :

[1.1]. Về thẩm quyền giải quyết: Ông Mai Văn T và bà Trần Thị Xuân L là bị đơn, có nơi cư trú tại K356/6 Đồng Đ, phường Thanh B, quận Hải C, thành phố Đà Nẵng nên vụ án do Tòa án nhân dân quận Hải C (Tòa án nơi bị đơn cư trú) thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Tranh chấp giữa các bên được xác định là tranh chấp về hợp đồng dân sự (hợp đồng vay tài sản) theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3]. Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn là Ông Mai Văn T và bà Trần Thị Xuân L đã được triệu tập họp lệ đến lần thứ hai để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do; bà Nguyễn Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung tranh chấp:

[2.1]. Xét yêu cầu của Nguyên đơn về việc buộc bị đơn ông Mai Văn T và bà Trần Thị Xuân L trả số tiền nợ là 150.000.000 đồng. HĐXX nhận thấy chứng cứ do Nguyên đơn xuất trình có đủ cơ sở để xác định ngày 01/02/2019 ông T và bà L có viết giấy mượn tiền của ông B 150 triệu đồng, trong giấy mượn tiền này không quy định lãi suất, nhưng số tiền trên trả dần dài hạn và bà L có viết xin anh B không lấy lãi, đồng thời bà L cũng xác định còn nợ ông B số tiền 150 triệu đồng.

Xét đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản nên thỏa mãn các điều kiện có hiệu lực của hợp đồng dân sự phù hợp với Điều 116,117,119, 463 và Điều 466 Bộ luật dân sự; Vì vậy có hiệu lực đối với các bên đã tham gia giao dịch.

Tuy nhiên trong quá trình vay mượn nói trên vợ chồng ông T bà L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ ông B đã nhiều lần đôn đốc yêu cầu trả khoản nợ trên nhưng ông Mai Văn T và bà Trần Thị Xuân L vẫn cố tình chạy lỳ;

Nên ông B khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân quận Hải C buộc ông Mai Văn T và bà Trần Thị Xuân L trả số tiền là 150.000.000 đồng; HĐXX xét thấy có căn cứ nên được chấp nhận.

[2.2]. Đối với yêu cầu của Bị đơn: Bà Trần Thị Xuân L xin trả dần mỗi tháng hai triệu; nhưng Đại diện Nguyên đơn không đồng ý; vì vậy HĐXX không có cơ sở chấp nhận.

[3]. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu và quản lý sử dụng án phí và lệ phí; Do chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn ông Huỳnh Văn B nên bị đơn ông Mai Văn T và bà Trần Thị Xuân L phải chịu số tiền án phí là: 7.500.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 116,117,119, 357, 463, 466 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015;

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 227, 228, khoản 2 Điều 244, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu và quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Văn B đối với ông Mai Văn T và bà Trần Thị Xuân L về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

Xử: Buộc ông Mai Văn T và bà Trần Thị Xuân L phải thanh toán cho ông Huỳnh Văn B số tiền là **150.000.000 đồng**. (*Một trăm năm mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (Đối với trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc ông Huỳnh Văn B có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người thi hành án) mà ông Mai Văn T và bà Trần Thị Xuân L không trả tiền thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải Thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Tiếp tục duy trì Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 01/2019/QĐ – BPKCTT ngày 04/6/2019 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu thành phố Đà Nẵng đối với ông Mai Văn T và bà Trần Thị Xuân L.

3. **Án phí dân sự sơ thẩm:** 7.500.000 đồng (*Bảy triệu năm trăm ngàn đồng y*) ông Mai Văn T và bà Trần Thị Xuân L phải chịu.

Hoàn trả cho ông **Huỳnh Văn B** số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.750.000 đồng (*Ba triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0007111 ngày 17/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải C, thành phố Đà Nẵng.

4. **Quyền kháng cáo:** Đại diện Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Hải Châu;
- THADS quận Hải Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

NGUYỄN ĐỨC HOÀNG

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hải Châu;
- THADS quận Hải Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Hoàng

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Hoàng

